

Lớp Phật Pháp Buddhaddhamma
Giáo trình TƯƠNG ƯNG BỘ – SAMYUTTANIKĀYA

Bài học ngày 4.6.2021

CHẤM DỨT GIÒNG SANH TỬ
Kinh Nước Chảy (Sarasuttam)

CHƯƠNG I. TƯƠNG ƯNG CHỮ THIÊN, PHẨM KIỂM (S.i.15)

Hai đặc tính của kiếp trầm luân là cuốn phăng theo giòng chảy và sự lăn quẩn xoay tròn như vô tận. Danh sắc hay năm uẩn vốn mang theo bao điều hệ lụy. Trong khổ đau muôn thuở đôi khi chúng sanh cũng nghĩ về một cảnh giới thật bình an. Một trong những yếu tính của giải thoát là hoàn toàn vượt khỏi chi phối của ngũ dục, của vật chất. Nói sâu xa hơn bốn đại chủng căn bản của vật chất là địa đại, phong đại, hoả đại và thủy đại.



Kinh Văn

Sāvattṇinidānaṃ . Ekamantaṃ tṭhitā kho sā devatā bhagavato santike imaṃ gāthaṃ abhāsī :

... Nhân duyên ở (Sāvattṇī), Đứng một bên, vị Thiên ấy nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

(Vị Thiên)

**"Kuto sarā nivattanti, kattha vaṭṭaṃ na vattati.
Kattha nāmañca rūpañca, asesam uparujjhatīi..**

*Chỗ nào nước chảy ngược?
Chỗ nào nước xoáy dừng?*

*Chỗ nào danh và sắc,
Được đoạn diệt, không dư?*

Bản hiệu đính:

*Ở đâu suối chảy ngược?
Vòng luân chuyển ngừng xoay?
Ở đâu danh và sắc
Tịch diệt, không mây may?*

(Thế Tôn)

"Yattha āpo ca pathavī, tejo vāyo na
gādhati.

Ato sarā nivattanti, ettha vaṭṭaṃ na
vattati.

Ettha nāmañca rūpañca, asesam
uparujjhatīti..

*Chỗ nào nước và đất,
Lửa, gió không vững trú,
Do vậy nước chảy ngược,*

*Chỗ ấy nước xoay dờng,
Chỗ ấy danh và sắc,
Được đoạn diệt, không dư.*

Bản hiệu đính:

*Ở đâu đất, nước, lửa,
Và gió vô sở trụ,
Ở đây suối chảy ngược,
Vòng luân chuyển ngừng xoay,
Ở đây danh và sắc,
Tịch diệt, không mây may.*



Thích văn

yattha: bất cứ nơi đâu

āpo: nước

pathavī: đất

tejo: lửa

vāyo: gió

na gādhati: không an lập, vô sở trụ

ato: ở đây

sarā: giòng suối, thủy lưu

nivattanti: quay đầu, đi ngược

ettha: ở đây

vaṭṭaṃ: vòng luân chuyển

na vattati: không quay

nāma: danh, tâm thức

rūpa: sắc, vật chất

asesam: hoàn toàn

uparujjhati: tịch tịnh



Thích nghĩa

Theo Sớ giải thì vị thiên hỏi về sự chấm dứt giòng sanh tử. Đức Phật nói về Niết bàn trong cách nói tương đối đơn giản là sự chấm dứt bốn đại chủng. Đây là cách nói rất tương đối như nói về sự chấm dứt hai mắt xích danh sắc duyên lục nhập, lục nhập duyên xúc. Cả hai đều liên hệ nhiều đến bố đại chủng. Nói ngắn gọn như vậy không phải là đầy đủ nhưng đáp ứng khả năng lãnh hội của người tham vấn.

*Dịch giả: Hoà Thượng Thích Minh Châu
Biên soạn Giáo trình: Tỳ kheo Giác Đăng*

-ooOoo-

7. Sarasuttam [Mūla]

27. "Kuto sarā nivattanti, kattha vaṭṭam na vattati.
Kattha nāmañca rūpañca, asesam uparujjhatīti..
"Yattha āpo ca pathavī, tejo vāyo na gādhati.
Ato sarā nivattanti, ettha vaṭṭam na vattati.
Ettha nāmañca rūpañca, asesam uparujjhatīti..

7. Sarasuttavaṇṇanā [Aṭṭhakathā]

27. Sattame **kuto sarā nivattantīti** ime saṃsārasarā kuto nivattanti, kim āgamma nappavattantīti attho. **Na gādhātīti** na patiṭṭhātī. **Atoti** ato nibbānato. Sesam uttānatthamevātī. Sattamaṃ.